TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN
Bản án số: 16/2020/HSST
Ngày: 19-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vi Thị Dung.

2. Bà Trương Thị Tấm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo: ***Lương Văn Th***, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1982 tại huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Bản Đ, xã C, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Trung D (Đã chết) và bà Lang Thị L; Có vợ là: Lô Thị H và 01 con; Tiền án: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/4/2019; Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 và tạm giam từ ngày 12/01/2020 cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 02 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 03/01/2020, Lương Văn Th điều khiển xe máy của mình đi từ nhà xuống thị xã Thái Hòa để mua đồ dùng. Sau đó trong quá trình ngồi uống nước tại khu vực ngã 5, thị xã Thái Hòa thì Th được một người đàn ông không quen biết thuê vận chuyển pháo từ xã T, huyện Quỳ Hợp lên xã T, huyện Quế Phong với tiền công là 1.500.000[đ]. Th đồng ý rồi điều khiển xe máy theo sự

hướng dẫn của người đàn ông này lên địa phận xã T, huyện Quỳ Hợp nhận pháo. Tại đây thì Th gặp một người đàn ông không quen biết khác và người này đã đưa cho Th 01 bì xác rắn bên trong có chứa nhiều các loại pháo. Nhận pháo xong thì Th buộc bì xác rắn vào phía sau xe máy của mình và nhận 1.500.000[đ] từ người này rồi điều khiển xe máy lên huyện Quế Phong. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi Th đi đến khu vực bản Đ, xã C, huyện Quỳ Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳ Châu phát hiện bắt quả tang thu giữ số pháo mà Th đã nhận vận chuyển cùng với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave@, BKS 37G1-145.42, 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 1.500.000[đ].

Tại biên bản mở niêm phong lập ngày 04/01/2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳ Châu xác định: Khối lượng vật chứng nghi là pháo thu giữ của Lương Văn Th có tổng khối lượng 7,75kg. Bao gồm, 02 khối hình hộp chữ nhật có vỏ bao màu xanh có tổng khối lượng 2,5kg đã trích 1,25kg gửi giám định ký hiệu M1, 03 khối hộp hình chữ nhật có vỏ bao màu đen có tổng khối lượng 04kg đã trích 1,3kg gửi giám định ký hiệu M2, 05 cuộn được bọc bằng bao nilon màu đỏ có tổng khối lượng 1,25kg đã trích 0,25kg gửi giám định ký hiệu M3.

Tại bản Kết luận định giá số 86/KL-PC09 ngày 12/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu vật ký hiệu M1 và M2 thu giữ của Lương Văn Th gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ). Mẫu vật ký hiệu M3 thu giữ của Lương Văn Th gửi giám định là pháo nổ.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 09/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu đã quyết định truy tố Lương Văn Th về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000[đ] của bị cáo, tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại, trả lại cho bị cáo chiếc xe máy và 01 điện thoại di động. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 12 tháng tù, trả lại cho bị cáo 01 xe máy và 01 điện thoại di động.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 03/01/2020, tại khu vực thị xã Thái Hòa thì bị cáo được một người đàn ông không quen biết thuê vận chuyển pháo từ xã T, huyện Quỳ Hợp lên xã T, huyện Quế Phong với tiền công 1.500.000^{đ}. Tại địa bàn xã T, huyện Quỳ Hợp thì bị cáo được một người đàn ông khác giao một bì pháo và số tiền 1.500.000^{đ}. Trên đường vận chuyển số pháo đến địa phận bản Đ, xã C, huyện Quỳ Châu thì bị cáo bị tổ công tác Công an huyện Quỳ Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ một số vật chứng.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi vận chuyển hàng cấm là 7,75kg pháo nổ. Như vậy, bị cáo Lương Văn Th đã phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng pháo nổ là hàng cấm và hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật. Nhưng vì bản thân lười lao động, không có nghề nghiệp và thu nhập nên bị cáo muốn kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", phạm tội lần này trong thời hạn chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phạm tội lần này có tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải, mẹ đẻ của bị cáo (Bà Lang Thị L) là người có công với cách mạng và được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đó

là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu đã thu giữ của bị cáo 7,75kg pháo cùng 01 thùng cát tông và 01 bì xác rắn. Đã trích 2,8kg pháo gửi đi giám định, còn lại 4,95kg pháo, 01 thùng cát tông và 01 bì xác rắn cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave@, BKS 37G1-145.42 và 01 chiếc điện thoại di động, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho chủ sở hữu. Đối với số tiền 1.500.000^{đ} là tài sản do phạm tội mà có, cần tich thu nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt Lương Văn Th 01 (Một) năm tù về tội "Vận chuyển hàng cấm". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2020.

- Căn cứ Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave@, BKS 37G1-145.42 và 01 chiếc điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy 4,95kg pháo, 01 thùng cát tông và 01 bì xác rắn (Tất cả có đặc điểm như mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 11/3/2020 giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu). Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000^{đ} của bị cáo (Theo ủy nhiệm chi lập ngày 10/3/2020 giữa Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu).

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Lương Văn Thành phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam